TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 139/2018/QĐST- HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Cù Thị V**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà YXX, khu Z, thị trấn DĐ, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Long T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số nhà YXX, khu Z, thị trấn DĐ, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều: 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cù Thị V và anh Nguyễn Long T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Cù Thị V và anh Nguyễn Long T có 02 con chung là Nguyễn Thị Minh T2, sinh ngày 05/11/2009 và Nguyễn Minh T3, sinh ngày 29/11/2011, hiện tại cả hai con đang ở với chị V. Giao con chung Nguyễn Thị Minh T2, sinh ngày 05/11/2009 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, (con Nguyễn Thị Minh T2 có đơn xin được ở với mẹ); giao con chung Nguyễn Minh T3, sinh ngày 29/11/2011 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh T, chị V có quyền đi lại, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Cù Thị V phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị V đã nộp theo Biên lai số 0001533 ngày 15/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí. Đối trừ trả lại chị Cù Thị V 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND thị trấn DĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền